



TẠP CHÍ

ISSN 1393 - 0010

# Thiết bị Giáo dục

CƠ QUAN CỦA HIỆP HỘI THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM

KỶ 2 - THÁNG 11 - 2024

TẠP CHÍ **Thiết bị Giáo dục**



SỐ 325



JOURNAL OF EDUCATIONAL EQUIPMENT  
WWW.TAPCHITHIETBIGIAODUC.VN

|  |     |
|--|-----|
| Vũ Ngọc Minh: Lựa chọn và đánh giá hiệu quả các bài tập phát triển sức mạnh năm lưu đạn trong môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh cho nam sinh viên năm nhất Trường Đại học Điện lực - <i>Selecting and evaluating the effectiveness of exercises to develop grenade throwing strength in the National Defense and Security Education subject for first-year male students at Electricity University</i>  | 315 |
| Chu Thị Hạ: Một số yêu cầu trong giảng dạy các môn học ở khoa Lý luận chính trị Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hung trước tác động chuyển đổi số - <i>Some requirements in teaching subjects at the Department of Political Theory of Vietnam - Hungary University of Industry in response to the impact of digital transformation</i>  | 318 |
| Hoàng Bạch Diệp: Phân tích về người trần thuật trong tiểu thuyết "Bệnh nhân người Anh" của Michael Ondaatje, áp dụng vào giảng dạy môn Ngữ văn, tiết Đọc - hiểu dành cho học sinh khối 11 - <i>Analysis of the narrator in the novel "The English Patient" by Michael Ondaatje, applied to teaching Literature and reading - Comprehension class for grade 11 students</i>   | 321 |
| Nguyễn Thị Thoại Mỹ: Giải pháp tổ chức hoạt động âm nhạc theo hướng tiếp cận đa văn hóa cho trẻ mẫu giáo tại Thành phố Cần Thơ - <i>Solution for organizing music activities with a multicultural approach for preschool children in Can Tho City</i>  | 324 |
| Trần Nguyễn Tường Lân, Đỗ Thành Phát, Bùi Kim Minh: Tự quản lối sống của sinh viên trước tác động tiêu cực của mạng xã hội - <i>Self-management of students' lifestyles against the negative impact of social networks</i>   | 328 |
| Trần Yên Nhi, Trần Thị Mai Tâm, Lại Thiệu Thiên: Vận dụng nghiên cứu cảm thức một mình trong Truyện Kiều (Nguyễn Du) vào dạy học Đọc hiểu cao đoạn trích trong chương trình giáo dục phổ thông - <i>Applying research on the feeling of being alone in "Truyện Kiều" (Nguyễn Du) to teaching Reading comprehension of excerpts from the general education program</i>  | 331 |
| Nguyễn Thị Thanh Huyền, Dương Thị Nga, Hoàng Trung Thắng: Phát triển kỹ năng ứng phó với stress cho học sinh trung học cơ sở - <i>Developing skills to cope with stress for junior high school students</i>  | 336 |
| Nguyễn Thị Thanh: Vận dụng quan điểm của Đảng về "kiên trì, kiên định đường lối độc lập tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại" trong giảng dạy Kinh tế chính trị ở Trường Đại học Hàng hải Việt Nam - <i>Applying the Party's viewpoint on "persistence and steadfastness in the path of independence, autonomy, multi lateralization, and diversification of foreign relations" in teaching Political Economy at Vietnam Maritime University</i> | 339 |
| Nguyễn Lâm Thu Trang, Cao Linh Trang, Bùi Anh Tú: Ảnh hưởng của mặc cảm ngoại hình đến năng lực cảm xúc xã hội của trẻ vị thành niên tại Hà Nội - <i>The influence of appearance inferiority complex on the social-emotional capacity of adolescents in Hanoi</i>  | 342 |

## QUẢN LÝ GIÁO DỤC - EDUCATION MANAGEMENT

|   |     |
|---|-----|
| Phạm Thị Trang, Nguyễn Minh Giám: Biện pháp quản lý hoạt động dạy học môn Tiếng Việt theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh tại các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương - <i>Measures to manage Vietnamese teaching activities toward capacity development for students at primary schools in Thuận An City, Bình Duong Province</i>                             | 345 |
| Nguyễn Thị Anh Thảo, Nguyễn Minh Tuấn: Thực trạng quản lý hoạt động dạy học môn Tiếng Anh ở các trường phổ thông huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long - <i>Current status of English teaching management activities in high schools in Tra On district, Vinh Long province</i>  | 349 |
| Lê Thị Huệ, Nguyễn Minh Tuấn: Biện pháp quản lý hoạt động kiểm tra nội bộ các trường tiểu học ở huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An - <i>Measures to manage internal inspection activities of primary schools in Can Giuoc district, Long An province</i>   | 352 |
| Võ Thị Hạnh, Đổng Minh Thành, Nguyễn Hiếu Thảo: Quản lý hoạt động hoạt động giáo dục phát triển thẩm mỹ cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non - <i>Managing educational and aesthetic development activities for preschool children in preschools</i>   | 355 |
| Huỳnh Vi Bảo Phúc: Cơ sở lý luận về quản lý hoạt động giáo dục theo phương pháp steam ở các trường mầm non - <i>The theoretical basis for managing educational activities using the steam method in preschools</i>  | 359 |
| Lê Thị Thu Phương: Cơ sở lý luận về quản lý hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo 3 - 6 tuổi ở các trường mầm non - <i>The theoretical basis for managing language development activities for preschool children 3 - 6 years old in preschools</i>   | 362 |
| Nguyễn Hữu Thảo: Cơ sở lý luận của quản lý hoạt động tư vấn tâm lý học đường ở các trường trung học cơ sở - <i>The theoretical basis of managing school psychology consulting activities in junior high schools</i>   | 365 |
| Nguyễn Thị Thanh Sương: Cơ sở lý luận của quản lý hoạt động xây dựng văn hóa ứng xử của giáo viên ở trường mầm non - <i>The theoretical basis for managing activities to build a culture of teacher behavior in preschools</i>  | 368 |
| Nguyễn Thị Thủy Vân: Cơ sở lý luận của quản lý hoạt động giáo dục nhận thức cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non - <i>The theoretical basis of managing cognitive educational activities for preschool children in preschools</i>  | 371 |
| Nguyễn Thụy Tường Vân: Biện pháp quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo ở các trường mầm non công lập Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh - <i>Measures to manage life skills education activities for preschool children in public preschools in District 10, Ho Chi Minh City</i>  | 374 |
| Bùi Nhật Phương Quỳnh: Biện pháp quản lý hoạt động giáo dục phòng ngừa bạo lực học đường cho học sinh ở các trường trung học cơ sở Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh - <i>Measures to manage educational activities to prevent school violence for students in secondary schools in District 10, Ho Chi Minh City</i>  | 377 |
| Nguyễn Thị Cẩm Xuân: Các biện pháp quản lý hoạt động chuyển đổi số trong dạy học ở các trường tiểu học công lập Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh - <i>Measures to manage digital transformation activities in teaching at public elementary schools in District 5, Ho Chi Minh City</i>  | 381 |
| Nguyễn Thị Phương Loan: Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe cho trẻ mẫu giáo theo hướng phối hợp với gia đình và cộng đồng tại các trường mầm non huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội - <i>Current status of managing nutrition and health education activities for preschool children in coordination with families and communities at preschools in Ba Vi District, Hanoi City</i> | 384 |
| Tạ Thị Thanh Tâm: Thực trạng quản lý tự đánh giá chất lượng giáo dục ở các trường tiểu học quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội - <i>Situation of self-assessment management of educational quality in primary schools in Hoang Mai District, Hanoi City</i>  | 387 |
| Trịnh Thị Bình, Nguyễn Lâm Đức: Sử dụng hệ thống quản lý học tập (LMS) trong hoạt động bồi dưỡng ngắn hạn cho giáo viên phổ thông tại Trường đại học Vinh - <i>Using the learning management system (LMS) in short-term training activities for high school teachers at Vinh University</i>   | 390 |
| Đào Thị Thu Huyền, Phạm Phương Tâm: Biện pháp quản lý phát triển đội ngũ giáo viên tiểu học ở thành phố Vũng Tàu - <i>Measures to manage and develop Primary school teachers in Vung Tau City</i>   | 393 |
| Nguyễn Hồng Thanh, Quách Thị Minh Hà: Phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, lực lượng trong bồi dưỡng phẩm chất nêu gương cho cán bộ quản lý học viên ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay - <i>Promoting the roles and responsibilities of organizations and forces in fostering exemplary qualities for student managers at military officer schools today</i>                             | 396 |



# Sử dụng hệ thống quản lý học tập (lms) trong hoạt động bồi dưỡng ngắn hạn cho giáo viên phổ thông tại Trường Đại học Vinh

Trịnh Thị Bình\*, Nguyễn Lâm Đức\*

\*Trường Đại học Vinh, 182 Lê Duẩn, Vinh, Nghệ An

Received: 20/10/2024; Accepted: 26/10/24; Published: 6/11/2024

*Abstract: In the context of the current educational renovation, teacher training plays a crucial role, with Learning Management Systems (LMS) serving as an effective solution. This study provides an overview of LMS, its benefits, and application models in teacher training. It then describes the current status of LMS usage at Vinh University. Based on these findings, the study proposes solutions to enhance the effective use of LMS. The research results contribute to improving the quality of teacher training at Vinh University and provide both theoretical and practical foundations for the application of LMS in teacher training more broadly.*

*Keywords: Use, training activities*

## 1. Đặt vấn đề

Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục Việt Nam đặt ra yêu cầu nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, trong đó việc bồi dưỡng giáo viên trở thành một nhiệm vụ cấp thiết, nhằm trang bị những kiến thức, kỹ năng sư phạm mới đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông 2018. Bồi dưỡng ngắn hạn đóng vai trò quan trọng trong việc cập nhật kiến thức, kỹ năng cho giáo viên một cách kịp thời, linh hoạt, tập trung vào những vấn đề cụ thể, thiết thực, giúp giáo viên nhanh chóng tiếp thu và áp dụng vào thực tiễn giảng dạy. Xu hướng ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục đang phát triển mạnh mẽ, trong đó hệ thống quản lý học tập (LMS) là công cụ hỗ trợ đắc lực cho hoạt động bồi dưỡng. Trường Đại học Vinh đang ứng dụng LMS trong bồi dưỡng giáo viên phổ thông. Tuy nhiên, việc ứng dụng này còn gặp phải một số khó khăn, hạn chế nhất định. Đã có các nghiên cứu về sử dụng LMS trong dạy học, đào tạo ở trường đại học (Cao, L., 2021); hay sử dụng LMS quản lý hoạt động bồi dưỡng đội ngũ giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp (Đặng Thị Hòa, 2023). Tuy nhiên nghiên cứu về sử dụng hệ thống LMS trong hoạt động bồi dưỡng ngắn hạn cho giáo viên phổ thông chưa được đề cập, tác giả tập trung trình bày cơ sở lý luận và một số giải pháp được thực hiện tại Trường Đại học Vinh.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Tổng quan về LMS và ứng dụng của LMS trong bồi dưỡng giáo viên

a. Khái niệm: LMS là viết tắt của Learning Management System, tức Hệ thống quản lý học tập. Đây là một phần mềm ứng dụng được thiết kế để quản lý, cung cấp và theo dõi các chương trình đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến. LMS cho phép người dùng tạo ra, chia sẻ và truy cập nội dung học tập, tương tác với người dạy và người học, đồng thời theo dõi tiến độ và hiệu quả học tập (Oliveira et al., 2016).

b. Một số LMS phổ biến hiện nay bao gồm: Moodle là một nền tảng mã nguồn mở, linh hoạt và có thể tùy chỉnh cao, được sử dụng rộng rãi trong các cơ sở giáo dục đại học ở Việt Nam (Chương, T. M., 2018). Google Classroom cho phép dùng miễn phí, dễ sử dụng, tích hợp tốt với các dịch vụ khác của Google, phù hợp cho việc giảng dạy và học tập trực tuyến (Nguyễn, K. Đ và cộng sự, 2023). Bên cạnh đó, Canvas là nền tảng LMS thương mại mạnh mẽ, cung cấp nhiều tính năng tiên tiến, hỗ trợ học tập kết hợp và cá nhân hóa (Phạm, Q. A., Nguyen, T. U., & Mai, 2023).

c. Các tính năng cơ bản của LMS nhằm quản lý khóa học bằng cách tạo ra, tổ chức và quản lý nội dung khóa học (bài giảng, video, tài liệu...). Với tác vụ thêm, quản lý thông tin và phân quyền cho giảng viên, học viên giúp dễ dàng quản lý người dùng, LMS có ưu việt về giao tiếp và tương tác bằng cách cung cấp các công cụ giao tiếp như diễn đàn, trò chuyện, thư điện tử... Ngoài ra, LMS hỗ trợ giáo viên theo dõi được tiến độ học tập, chấm điểm bài tập, thống kê kết quả học tập cũng như báo cáo và phân tích về hoạt động học tập, hiệu quả đào tạo (Bradley, V. M., 2021).

## 2.2. Các mô hình ứng dụng LMS trong bồi dưỡng giáo viên

Mô hình ứng dụng LMS hiện nay rất đa dạng, không chỉ dừng lại ở việc cung cấp tài liệu và bài giảng trực tuyến mà còn định hướng để tổ chức các hoạt động học. Dưới đây là một số mô hình phổ biến, kết hợp với xu hướng công nghệ mới, mang lại hiệu quả cao:

Có thể kể đến một số mô hình học tập hiện đại: Mô hình học tập kết hợp (Blended learning) cho phép kết hợp giữa học trực tuyến thông qua LMS và học trực tiếp, tận dụng ưu điểm của cả hai hình thức (Valiathan, P, 2002). Mô hình học tập dựa trên dự án (Project-based learning-PBL) giúp người dạy thực hiện các dự án thực tế trên LMS, áp dụng kiến thức vào giải quyết vấn đề (Desnelita, Y, et al., 2021). Mô hình học tập cộng tác (Collaborative learning) khuyến khích giáo viên trao đổi, hợp tác, học hỏi lẫn nhau thông qua các hoạt động nhóm trên LMS (Obionwu, et al., 2022).

Ngoài ra, LMS được ứng dụng trong bồi dưỡng giáo viên theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 (chương trình ETEP), nhờ đó, nhiều trường học, sở giáo dục đã triển khai các khóa học trực tuyến trên LMS để bồi dưỡng giáo viên về chương trình, phương pháp dạy học mới. LMS còn được ứng dụng trong bồi dưỡng năng lực công nghệ thông tin cho giáo viên thông qua tạo các khóa học trực tuyến về ứng dụng CNTT trong dạy học được tổ chức trên LMS, giúp giáo viên nâng cao năng lực số.

| Báo cáo chấm điểm       |              |      |      |      |      |      |      |      |      |
|-------------------------|--------------|------|------|------|------|------|------|------|------|
| Tất cả thành viên 32/32 |              |      |      |      |      |      |      |      |      |
| Lớp: 11/11/2024         |              |      |      |      |      |      |      |      |      |
| STT                     | Họ và Tên    | Điểm | Điểm | Điểm | Điểm | Điểm | Điểm | Điểm | Điểm |
| 1                       | Nguyễn Văn A | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   |
| 2                       | Nguyễn Văn B | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   |
| 3                       | Nguyễn Văn C | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   |
| 4                       | Nguyễn Văn D | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   |
| 5                       | Nguyễn Văn E | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   |
| 6                       | Nguyễn Văn F | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   |
| 7                       | Nguyễn Văn G | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   |
| 8                       | Nguyễn Văn H | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   |
| 9                       | Nguyễn Văn I | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   |
| 10                      | Nguyễn Văn J | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   | 10   |

Trường Đại học Vinh đã sử dụng LMS hiệu quả trong các hoạt động đào tạo, giảng dạy và bồi dưỡng giáo viên. Bồi dưỡng ngắn hạn cho giáo viên, việc sử dụng LMS được thực hiện theo các bước cơ bản sau:

| Các bước                              | Nội dung thực hiện  |
|---------------------------------------|---|
| Bước 1:<br>Xác định mục tiêu          | Xác định rõ ràng mục tiêu của khóa bồi dưỡng và định rõ đối tượng tham gia, ví dụ: Giáo viên tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông...  |
| Bước 2:<br>Thiết kế khóa học trên LMS | Chia nhỏ nội dung đào tạo thành các module, bài học với thời lượng phù hợp, đa dạng: Bài giảng, video, tài liệu, bài tập tương tác, trò chơi... Tạo hoạt động tương tác, xây dựng hệ thống đánh giá thông qua các dạng bài tập. |
| Bước 3:<br>Triển khai khóa học        | Hướng dẫn về cách sử dụng LMS, truy cập khóa học, tham gia hoạt động... Giải đáp thắc mắc, hỗ trợ kỹ thuật cho người học và người dạy, theo dõi tiến độ học tập và đánh giá hiệu quả của khóa học.                              |
| Bước 4:<br>Đánh giá và cải tiến       | Khảo sát ý kiến của giáo viên về nội dung, hình thức, tổ chức khóa học... tiếp đó, phân tích kết quả học tập, đánh giá mức độ đạt được mục tiêu, điều chỉnh nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức phù hợp.                   |



Hình 2.1. Giao diện của LMS

### 2.3. Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng LMS trong hoạt động bồi dưỡng tại Trường Đại học Vinh

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong bồi dưỡng giáo viên, đặc biệt là thông qua LMS đang trở thành xu hướng tất yếu. Tuy nhiên, để phát huy tối đa hiệu quả của LMS, cần có những giải pháp đồng bộ và toàn diện.

Dưới đây là một số đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng LMS trong hoạt động bồi dưỡng giáo viên tại Trường Đại học Vinh, tập trung vào các khía cạnh then chốt như hạ

tăng công nghệ, nguồn nhân lực, nội dung bồi dưỡng, phương pháp giảng dạy, chính sách quản lý và đánh giá hiệu quả.

**Giải pháp 1.** Đầu tư về hạ tầng công nghệ: Nâng cấp hệ thống máy chủ, đảm bảo LMS hoạt động ổn định và hỗ trợ nhiều người dùng đồng thời. Phổ cập internet tốc độ cao đến các khu vực khó khăn để đảm bảo mọi giáo viên có thể tiếp cận chương trình. Đảm bảo thiết bị đầu cuối như máy tính, máy chiếu, và thiết bị hỗ trợ cho cả giáo viên và học viên tham gia bồi dưỡng.

**Giải pháp 2.** Huấn luyện sử dụng LMS: Tổ chức các khóa tập huấn theo từng cấp độ (cơ bản, nâng cao, chuyên sâu) để đáp ứng các nhu cầu, tăng cường thời lượng thực hành trong các khóa tập huấn, tập trung vào sử dụng LMS trong soạn bài, quản lý học viên, và tạo bài kiểm tra trực tuyến. Hỗ trợ cá nhân hóa, cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng LMS theo ngôn ngữ dễ hiểu, minh họa bằng hình ảnh, video.

**Giải pháp 3.** Xây dựng học liệu số: Tập trung xây dựng ngân hàng học liệu số bao gồm bài giảng, bài tập, và tình huống sư phạm thực tế, đảm bảo tính cập nhật và bám sát nhu cầu giảng dạy. Kết hợp các định dạng học liệu đa phương tiện (video, infographic, bài giảng tương tác) để tăng tính hấp dẫn. Phát triển nội dung bồi dưỡng gắn với năng lực nghề nghiệp cụ thể của giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông.

**Giải pháp 4.** Đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường tương tác trong bồi dưỡng: Ứng dụng phương pháp dạy học dựa trên vấn đề (Problem-Based Learning), dự án (Project-Based Learning) hoặc học tập hợp tác (Collaborative Learning). Tăng cường tương tác đa chiều giữa giảng viên và học viên thông qua diễn đàn, nhóm học trực tuyến, và các công cụ tích hợp trong LMS. Cá nhân hóa nội dung học tập bằng cách phân tích dữ liệu học viên (learning analytics) để đề xuất nội dung phù hợp.

**Giải pháp 5.** Hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích ứng dụng LMS: Ban hành chính sách bắt buộc tham gia bồi dưỡng qua LMS như một tiêu chí trong đánh giá nghề nghiệp, Hỗ trợ kinh phí hoặc khen thưởng giáo viên tích cực tham gia và đạt kết quả cao trong các khóa bồi dưỡng trực tuyến. Quy định rõ ràng về trách nhiệm và quyền lợi người học, người dạy trong việc tham gia và tổ chức các khóa học.

**Giải pháp 6.** Thực hiện đánh giá: Xây dựng các bộ tiêu chí đánh giá mức độ hiệu quả của LMS dựa

trên phản hồi của giáo viên, mức độ hoàn thành khóa học, và kết quả học tập. Triển khai các khảo sát định kỳ nhằm thu thập ý kiến của giáo viên về nội dung, phương pháp và trải nghiệm học tập trên LMS. Điều chỉnh chương trình, phương pháp giảng dạy và học liệu số dựa trên các kết quả đánh giá.

### 3. Kết luận

Nghiên cứu đã trình bày tổng quan về hệ thống LMS, lợi ích và các mô hình ứng dụng LMS trong bồi dưỡng giáo viên phổ thông, đồng thời mô tả thực trạng sử dụng LMS tại Trường Đại học Vinh. Từ đó, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng LMS trong hoạt động bồi dưỡng, bao gồm: đầu tư hạ tầng công nghệ; huấn luyện sử dụng LMS; xây dựng học liệu số; đổi mới phương pháp và tăng cường tương tác; hoàn thiện cơ chế, chính sách; đánh giá và cải tiến. Kết quả nghiên cứu góp phần nâng cao chất lượng bồi dưỡng giáo viên phổ thông, đồng thời cung cấp cơ sở lý luận và thực tiễn cho việc ứng dụng LMS trong bồi dưỡng giáo viên.

### Tài liệu tham khảo

- Bradley, V. M. (2021). *Learning Management System (LMS) use with online instruction*. International Journal of Technology in Education, 4(1), 68-92.
- Cao, L. (2021). *The use of learning management system (LMS) in online learning at university of foreign languages, Hue University*. Hue University Journal of Science: Social Sciences and Humanities, 130(6B), 49-63.
- Chương, T. M. (2018). *Một số kinh nghiệm trong ứng dụng trình quản lý lớp học trực tuyến moodle cho các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn (qua thực tiễn Trường Đại học Quy Nhơn)*. Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp, (32), 105-109.
- Desnelita, Y., Susanti, W., Rizal, F., Putri, R. N., & Novaliendry, D. (2021). *Application of the Collaborative Project-Based Learning Model using Moodle in Higher Education*. Review of International Geographical Education Online, 11(9).
- Đặng Thị Hòa (2024). *Quản lý hoạt động bồi dưỡng đội ngũ giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp ở các trường tiểu học huyện Tĩnh Linh, tỉnh Bình Thuận*. Equipment with new general education program, Volume 1, Issue 304
- Nguyễn, K. Đ., Dương, B. V., Nguyễn, C. C., & Nguyễn, M. T. (2023). *Tổ chức hoạt động học theo mô hình "Lớp học đảo ngược" với sự hỗ trợ của Google Classroom trong dạy học môn Khoa học tự nhiên*. Tạp chí Giáo dục, 18-24.